



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 739
Chủ nhật
Ngày 27 - 2 - 2022

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



XÃ LUẬN

Vinh danh thầy thuốc Việt Nam

Ngày 27/2/1955, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư cho hội nghị cán bộ ngành y tế. Trong thư, Người căn dặn: “*Luong y phải như từ mẫu*”. Đến nay, chúng ta đã có 67 năm kỷ niệm ngày Thầy thuốc Việt Nam, ngày mọi người dân Việt Nam thể hiện lòng kính trọng và sự biết ơn của mình đối với các y bác sĩ, những người một lòng tận tâm cống hiến, không quản hy sinh vì sức khỏe nhân dân.

67 năm qua, thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, ngành y tế nước ta đã trưởng thành về mọi mặt, cả về đội ngũ cán bộ, bác sĩ, nhân viên y tế và hệ thống y tế các cấp. Chất lượng khám chữa bệnh không ngừng được nâng lên, đạt nhiều thành tựu to lớn trong sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Đặc biệt, hơn hai năm qua, y tế Việt Nam đã thể hiện trí tuệ, bản lĩnh, vai

trò trực tiếp và đi đầu trong cuộc chiến với đại dịch Covid-19. Nếu như năm 2020, nước ta đã khống chế thành công đại dịch thì năm 2021 nước ta đã bao vây thành công các điểm nóng của dịch bệnh, từng bước thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, vừa bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng nhân dân vừa tạo điều kiện phục hồi sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội. Thành tựu phòng, chống dịch của Việt Nam đạt được có đóng góp lớn của ngành y tế, của đội ngũ bác sĩ, cán bộ y tế các cấp.

Trong khó khăn, vất vả, tinh thần “*Luong y phải như từ mẫu*” của thầy thuốc Việt Nam càng ngời sáng hơn bao giờ hết. Nếu như trong chiến tranh, đội ngũ bác sĩ, cán bộ y tế đã vượt mưa bom bão đạn, không quản hy sinh tính mạng cứu chữa thương bệnh binh thì trên mặt trận không tiếng súng hôm nay, những

đoàn chiến sĩ áo trắng lại lao vào tâm dịch, chiến đấu giành giật sức khỏe và sự sống cho nhân dân. Không quản giá rét, nắng lửa, gác lại tình thân, hạnh phúc riêng, những chiến sĩ áo trắng thâm lặng đồng hành cùng bệnh nhân chiến đấu và chiến thắng dịch bệnh. Một chiến dịch tiêm chủng vắc-xin toàn quốc lớn nhất trong lịch sử đã khởi động. Chỉ trong thời gian ngắn, gần 200 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19 đã được tiêm là kết quả của những nỗ lực, cố gắng không quản ngày đêm của đội ngũ cán bộ y tế toàn quốc.

Cùng với ngành y tế cả nước, y tế Thái Bình hơn hai năm qua cũng vượt bao gian khó để thực hiện nhiệm vụ kép phòng, chống dịch và khám chữa bệnh cho nhân dân. Gần 1.000 bác sĩ, cán bộ y tế đã lên đường vào tâm dịch, hơn 3 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19

đã được tiêm, số ca mắc và tử vong do Covid-19 thấp, các kỹ thuật khám chữa bệnh chuyên sâu tiếp tục duy trì và phát triển... Những kết quả ngành y tế đạt được đã đóng góp tích cực vào việc hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong năm qua, được Đảng bộ và nhân dân ghi nhận, đánh giá cao.

Năm nay, năm thứ ba ngày Thầy thuốc Việt Nam diễn ra trong bối cảnh dịch Covid-19 diễn biến phức tạp. Công tác phòng, chống dịch chưa hết gian nan, nhiệm vụ của ngành y tế còn nặng nề. Để làm vơi những khó khăn, vất vả của đội ngũ bác sĩ, cán bộ y tế, mỗi chúng ta hãy hành động nhiều hơn trong cuộc chiến phòng, chống dịch, đó chính là lời cảm ơn thiết thực nhất đến những người thầy thuốc.

THÁI BÌNH

Ngành y tế Thái Bình VỮNG BƯỚC ĐI LÊN



Năm 2021 đã đi qua với nhiều khó khăn, thách thức khi tình hình dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp. Song với nỗ lực của toàn ngành, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thành công mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội.

(Xem trang 2 + 3)

Bệnh viện Đa khoa tỉnh thực hiện phẫu thuật tim mạch nội soi và lỗ thông liên nhĩ ứng dụng công nghệ 3D.

KỶ NIỆM NGÀY THẦY THUỐC VIỆT NAM 27/2

Ngành y tế Thái Bình VỮNG BƯỚC ĐI LÊN

■ PHẠM QUANG HÒA
Giám đốc Sở Y tế

Năm 2021 đã đi qua với nhiều khó khăn, thách thức khi tình hình dịch Covid-19 tiếp tục diễn biến phức tạp. Song với nỗ lực của toàn ngành, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần thực hiện thành công mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa phát triển kinh tế - xã hội.

10 kết quả nổi bật của ngành

Một là, với vai trò là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh, Sở Y tế đã tham mưu kịp thời các văn bản, phương án, kịch bản phòng, chống dịch Covid-19 phù hợp với chỉ đạo của Trung ương, diễn biến dịch bệnh và điều kiện của tỉnh, bảo đảm kiểm soát dịch hiệu quả, vừa ngăn chặn, khống chế vừa thu dung, cách ly, điều trị, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hai là, từng bước củng cố, nâng cao năng lực mạng lưới xét nghiệm Covid-19. Toàn tỉnh hiện có 7 cơ sở đủ điều kiện về cơ sở vật chất, nhân lực và trang thiết bị để triển khai xét nghiệm Covid-19 bằng phương pháp PCR. Công suất xét nghiệm có thể đạt hơn 1.900 mẫu đơn/ngày. Bên cạnh đó, triển khai tiêm vắc-xin phòng Covid-19 đúng tiến độ, an toàn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

Ba là, ngành y tế đã hoàn thành 2/12 nhiệm vụ trong chương trình hành động của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và thực hiện 6/18 nội dung trong chương trình hành động của Sở Y tế thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh. Một số chỉ tiêu y tế vượt kế hoạch đề ra như: số bác sĩ trên 1 vạn dân đạt 13,5/10.000 dân, số giường bệnh đạt 40/10.000 dân.

Bốn là, 100% thủ tục hành chính về lĩnh vực y dược, an toàn thực phẩm, mỹ phẩm, y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết được xử lý kịp thời, đúng quy trình. Triển khai 55 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và 64 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 lên mức độ 4 (đạt tỷ lệ 98%).

Năm là, tham mưu UBND tỉnh ban hành các quyết định, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế; phê duyệt danh mục vị trí việc làm, số lượng người làm việc và hạng viên chức tối thiểu của các cơ quan, đơn vị thuộc Sở; quy định chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của trung tâm y tế huyện, thành phố.

Sáu là, phát triển nhiều kỹ thuật mới, chuyên sâu trong chẩn đoán và điều trị bệnh như: phẫu thuật tim hở, can thiệp tim mạch kín, bít ống động mạch bằng dù



Lãnh đạo Sở Y tế tiếp nhận trang thiết bị, vật tư y tế ủng hộ công tác phòng, chống dịch Covid-19.

trên, chụp mạch xóa nền hai bình diện (DSA), làm cầu nối chủ vành, chụp mạch máu DSA kết hợp can thiệp nội mạch...

Bảy là, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (lần thứ hai).

Tám là, tăng cường ứng dụng Tele-Health trong khám chữa bệnh từ xa, đặc biệt là trong tư vấn, hội chẩn điều trị bệnh nhân Covid-19. Tin học hóa các hoạt

động chuyên môn. Năm 2021, ngành đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đề án khám chữa bệnh từ xa.

Chín là, thực hiện mua sắm vật tư, trang thiết bị, hóa chất, sinh phẩm phục vụ xét nghiệm và phòng, chống dịch Covid-19 đúng quy định, đáp ứng kịp thời nhu cầu của các cơ sở điều trị Covid-19 nặng theo mô hình tháp điều trị 3 tầng.

Mười là, chủ động, linh hoạt phối hợp với các cơ quan chức năng thường xuyên

tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành việc thực hiện các quy định của pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

Nhiều nhiệm vụ trọng tâm được đề ra

Năm 2022, đứng trước nhiều cơ hội và khó khăn, thách thức, ngành y tế quyết tâm phấn đấu hoàn thành các mục tiêu như: triển khai chiến lược y tế nhằm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19 là nhiệm vụ hàng đầu, trên hết, trước hết, tuyệt đối không được chủ quan, lơ là. Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc-xin phòng Covid-19 bảo đảm kịp thời, an toàn, hiệu quả. Triển khai các giải pháp giúp phục hồi, ổn định và phát triển sau dịch Covid-19; phối hợp tốt với các cấp, ngành, địa phương triển khai các hoạt động chăm sóc sức khỏe nhân dân gắn với chương trình sức khỏe Việt Nam và các đề án, chương trình, dự án. Xây dựng và hoàn thiện mạng lưới y tế các tuyến; tiếp tục thực hiện đề án phát triển các cơ sở khám chữa bệnh của tỉnh đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Nâng cao chất lượng hoạt động quản lý và điều trị ngoại trú một số bệnh không lây nhiễm tại 42 cụm trạm y tế xã trong tỉnh. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám chữa bệnh các tuyến. Chỉ đạo các bệnh viện bám sát bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện do Bộ Y tế ban hành. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, phòng, chống các dịch bệnh tại tuyến y tế cơ sở. Xây dựng mô hình điểm về khám, điều trị, quản lý một số bệnh tại cộng đồng.

Bên cạnh đó, đẩy mạnh công tác dân số và phát triển. Tổ chức thực hiện hiệu



Nhân viên y tế lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 cho người dân.

quả các kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030 và truyền thông dân số tỉnh Thái Bình đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện các chương trình, đề án về công tác dân số và phát triển, chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em... Phát triển nhân lực y tế, khoa học - công nghệ y tế. Phê duyệt đề án phát triển nguồn nhân lực ngành y tế Thái Bình đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Rà soát, kiện toàn đội ngũ cán bộ y tế bảo đảm hợp lý về số lượng, cơ cấu, nhất là y tế cơ sở. Chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ kỹ thuật chuyên sâu; triển khai các sáng kiến, đề tài khoa học phù hợp với mục tiêu phát triển chuyên môn kỹ thuật của đơn vị. Phát triển hệ thống thông tin y tế và giáo dục sức khỏe. Thực hiện tốt công tác dược, vật tư, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 68/QĐ-TTg, ngày 10/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng, mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn.

Ngoài ra, ngành tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về y tế; nâng

cao năng lực quản lý hoạt động chuyên môn; thực hiện tốt công tác cấp, quản lý chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động; rà soát, bổ sung, bãi bỏ và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực y tế. Kiện toàn hệ thống thanh tra, kiểm tra, giám sát của ngành, bảo đảm đủ về số lượng và chất lượng, đủ năng lực để thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Xây dựng y tế dự phòng của tỉnh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030... Đổi mới công tác tài chính và đầu tư. Tăng tỷ lệ chi ngân sách hàng năm cho y tế; dành ít nhất 30% ngân sách y tế cho công tác y tế dự phòng; bảo đảm đủ kinh phí cho hoạt động thường xuyên của trạm y tế xã, phường và phụ cấp cho nhân viên y tế thôn, tổ dân phố. Đa dạng hóa các hình thức hợp tác công - tư. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở y tế. Xây dựng cơ chế kiểm soát giá dịch vụ của các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân...

Dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, để đạt được các mục tiêu đã đề ra, ngành y tế sẽ tích cực chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch hoạt động sát thực gắn với nhiệm vụ phòng, chống dịch Covid-19, triển khai các hoạt động đạt chất lượng, hiệu quả cao nhất, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.



Đoàn kết, quyết tâm vượt qua đại dịch

■ HOÀNG LANH

Đã hơn 2 năm từ khi đại dịch Covid-19 xuất hiện, lực lượng y tế phải đối mặt với nhiều khó khăn, vất vả. Trên mặt trận không tiếng súng, các chiến sĩ áo trắng đã vượt lên gian khó, thực hiện thành công nhiệm vụ kép: phòng, chống dịch và khám chữa bệnh cho nhân dân. Nhân ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, Báo Thái Bình gửi những chia sẻ về nghề nghiệp cùng lời tri ân của nhân dân đến đội ngũ cán bộ y tế.

Bà Nguyễn Thị Xuyên, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Tiên Hải



Dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tạo sức ép đối với hệ thống y tế các tuyến, trong đó có lực lượng y tế huyện, thành phố. Hơn 2 năm qua, cùng với việc thực hiện các chương trình y tế, cán bộ, nhân viên y tế các huyện, thành phố đã phối hợp với các ngành, địa phương điều tra, truy vết, lấy mẫu xét nghiệm, đẩy mạnh công tác tiêm vắc-xin phòng Covid-19, từng bước kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trên địa bàn.

Diễn biến dịch Covid-19 vẫn đang phức tạp, khó lường; những khó khăn, thử thách vẫn đang ở phía trước.

Song tôi tin rằng với sự quyết tâm, đồng lòng và bản lĩnh của các chiến sĩ áo trắng, khó khăn nào rồi cũng sẽ qua. Tôi mong rằng, chia sẻ khó khăn với lực lượng y tế, mỗi người dân hãy góp một phần nhỏ bé vào công tác phòng, chống dịch, thực hiện tốt "5K", tiêm vắc-xin khi đến lượt và nâng cao ý thức trách nhiệm để dịch bệnh sớm được đẩy lùi, đó cũng là món quà ý nghĩa dành tặng cán bộ, nhân viên y tế nhân ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2.

Bác sĩ Vũ Hoàng Phương, Trạm trưởng Trạm Y tế xã Song Lãng (Vũ Thư)



Phối hợp điều tra, truy vết, cách ly, khoanh vùng, lấy mẫu xét nghiệm, tiêm vắc-xin, quản lý, điều trị F0 thể nhẹ, không triệu chứng tại nhà, hướng dẫn người dân khai báo y tế và thực hiện chương trình tiêm chủng mở rộng, khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân... là những việc y tế cơ sở đã làm trong suốt thời gian qua. Khối lượng công việc nhiều, làm xuyên tết, không có ngày nghỉ nhưng mọi người luôn động viên nhau cố gắng thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, chúng tôi luôn nhận được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền, người dân địa

phương, đó cũng là nguồn động viên lớn lao để mọi người vượt qua giai đoạn khó khăn này. Qua mỗi đợt dịch, cán bộ, nhân viên y tế của Trạm lại tích lũy được những kinh nghiệm thực tế để trưởng thành hơn. Cuộc chiến chống dịch Covid-19 còn dài, nhiệm vụ của y tế cơ sở còn nặng nề nhưng chúng ta tin rằng sức mạnh của sự đoàn kết, tinh thần nỗ lực, quyết tâm sẽ khiến dịch bệnh sớm được đẩy lùi. Nhân ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, tôi xin gửi những lời chúc tốt đẹp nhất tới đồng nghiệp, chúc các chiến sĩ áo trắng luôn bền gan, vững chí, vượt qua mọi khó khăn, thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Ông Đặng Đình Trường, xã Đông Á (Đông Hưng)



Tuổi đã cao, thường đi thăm khám, kiểm tra sức khỏe tại các bệnh viện, tôi được các bác sĩ, nhân viên y tế đón tiếp, kiểm tra sức khỏe, khám chữa bệnh rất tận tình, chu đáo và hướng dẫn thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống dịch. Hiện nay dịch bệnh đang diễn biến phức tạp, lực lượng y tế rất vất vả, nhất là y tế cơ sở. Ngày đêm đi điều tra truy vết, khi có vắc-xin về lại khẩn trương tiêm cho người dân. Khi trời nóng bức thì ướt đầm mồ hôi trong bộ đồ bảo hộ; trời mưa rét vẫn đi lấy mẫu xét nghiệm. Những hình ảnh đó khiến chúng tôi rất xúc động, càng hiểu hơn nhiệm vụ cao cả của người thầy thuốc. Nhân ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, tôi xin gửi những lời chúc tốt đẹp nhất tới các bác sĩ, nhân viên y tế. Chúc các chiến sĩ áo trắng luôn mạnh khỏe, tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân.

HOÀNG LANH



Nhiều kỹ thuật mới được triển khai góp phần nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh.



Triển khai kỹ thuật phẫu thuật tim mạch cho bệnh nhi tại Bệnh viện Nhi Thái Bình.

Mấy vấn đề về XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA ở Thái Bình

■ NGUYỄN THANH

Trong định hướng phát triển đất nước giai đoạn 2021 - 2030, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã xác định: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”. Từ định hướng này, nhiệm vụ xây dựng hệ giá trị văn hóa chuẩn và con người Việt Nam đang được đặt ra một cách bức thiết.

Tại hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã xác định 6 nhiệm vụ trọng tâm của sự nghiệp chấn hưng và phát triển văn hóa Việt Nam ở thời kỳ mới của đất nước, trong đó có nhiệm vụ: “Xây dựng con người Việt Nam thời kỳ đổi mới, phát triển, hội nhập với những giá trị chuẩn mực phù hợp, gắn với giữ gìn, phát huy giá trị gia đình Việt Nam, hệ giá trị văn hóa, giá trị của quốc gia - dân tộc; kết hợp nhuần nhuyễn những giá trị truyền thống với giá trị thời đại: yêu nước, đoàn kết, tự cường, nghĩa tình, trung thực, trách nhiệm, kỷ cương, sáng tạo...”.

Sự nghiệp chấn hưng, phát triển văn hóa hiện nay và những năm tiếp theo ở Việt Nam đang có vấn đề đặt ra là làm thế nào để vận dụng đúng đắn, sáng tạo quan điểm của Đảng và tinh thần hội nghị Văn hóa toàn quốc vào thực tiễn của từng địa phương để xây dựng hệ giá trị chuẩn và con người, từ đó góp phần vào sứ mệnh xây dựng hệ giá trị văn hóa, con người Việt Nam.

Có lẽ, việc nhận diện đúng đắn và đầy đủ những giá trị tinh hoa, cốt lõi của văn hóa truyền thống của dân tộc nói chung, của từng vùng miền nói riêng để chấn hưng và phát huy trên chặng đường đi tới sẽ là một gợi mở mang tính khoa học và biện chứng cho việc tìm giải pháp để sự nghiệp xây dựng hệ giá trị văn hóa chuẩn và hệ giá trị con người Việt Nam.

Với Thái Bình, do những đặc trưng về tự nhiên và dân cư chi phối nên từ truyền thống đến hiện tại, Thái Bình luôn là tỉnh nông nghiệp điển hình, là chiếc nôi hội tụ và tỏa sáng tinh hoa văn hóa của nhiều vùng miền mà đậm nét hơn cả là tinh hoa văn hóa châu thổ Bắc Bộ. Các sắc thái văn hóa, văn minh nông nghiệp đã đến sớm, đi muộn ở miền quê này. Đồng đất và con người Thái Bình vốn rất giàu tiềm năng, tiềm lực về văn hóa, văn hiến. Bề dày văn hóa truyền thống được vun đắp và lưu giữ trong kho tàng văn hóa làng ở Thái Bình đã và đang là một trong những điểm tựa để xác định hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người nơi đây. Về một phương diện nào đó, có thể coi văn hóa làng là bức tranh toàn cảnh về văn hóa truyền thống cũng như văn hóa thời hiện đại của Thái Bình. Sự thay đổi hình thái và diện mạo kinh tế - xã hội tất yếu sẽ dẫn đến sự đổi thay của văn hóa làng. Quá trình đổi mới song hành với quá trình đô thị hóa ở Thái Bình đã và đang tất yếu dẫn đến sự hình thành của văn hóa, văn minh đô thị, nhưng xét đến căn cốt thì các thành tố cấu thành văn hóa, văn minh đô thị ở Thái Bình vẫn cơ bản được hình thành và phát triển trên nền tảng của văn hóa làng.

Một trong những vấn đề mang tầm chiến lược, rất cần được quan tâm là làm thế nào để có thể huy động được sức mạnh tổng hợp các nguồn lực của cộng đồng làng xã vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong từng giai đoạn. Để thực hiện được sứ mệnh này, ngoài việc đánh giá đúng và đủ vốn liếng văn hóa làng, nhận diện được sự đổi thay của văn hóa làng xưa và nay, nắm đúng hiện trạng văn hóa làng hiện nay còn là việc xác định đúng và kế thừa di sản nào, khắc phục những mặt hạn chế nào để thích ứng với thời kỳ hội nhập. Khi nhận diện được chân xác sự thay đổi



Chùa Keo, xã Duy Nhất (Vũ Thư).

mang tính biện chứng, khách quan của văn hóa làng hẳn sẽ có ứng xử đúng đắn để tìm ra những giải pháp thích hợp trong tiến trình xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người ở Thái Bình hiện nay và những năm tiếp theo.

Mặt khác, cũng cần phải thấy là, thành tựu chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong hơn 30 năm đổi mới đã đưa Thái Bình từ một tỉnh cơ bản thuần nông trở thành một tỉnh có công nghiệp, xây dựng, dịch vụ phát triển khá. Đến cuối năm 2021, cơ cấu kinh tế nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm trên 25%, công nghiệp, xây dựng chiếm 42,8%, dịch vụ chiếm 31,6%.

Tuy cơ cấu kinh tế đã có bước chuyển dịch tích cực nhưng Thái Bình vẫn giữ vững vị thế tỉnh nông nghiệp trọng điểm. Hiện nay và có lẽ trong nhiều năm tiếp theo, ở Thái Bình vẫn có xấp xỉ 80% cư dân sống ở khu vực nông thôn. Khi đất nước chuyển mình bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa thì Thái Bình đã xác định trọng tâm của cuộc cách mạng này là công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn. Những thành quả bước đầu của tiến trình thực hiện nhiệm vụ trọng tâm này đã mở ra tiền đề quan trọng để Thái Bình trở thành một trong những địa phương đi đầu trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Diện mạo của văn hóa làng đã có những đổi thay, bộc lộ cả những giá trị cốt lõi và những mặt hạn chế mang tính cố hữu từ tiến trình đổi mới.

Làng xã cổ truyền ở Thái Bình đã có quá trình hơn nửa thế kỷ hội nhập với hình thái kinh tế - xã hội mới. Đó là sự hội nhập để tham gia vào quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc qua các giai đoạn cách mạng, trong đó có những sản phẩm văn hóa vật thể được xác định là của công làng xã đã bị hư hao như việc phá dỡ cầu, cống, đình, chùa, đền, miếu, diếm, quán... để tiêu thổ kháng chiến hoặc phục vụ cho việc xây dựng các công trình phúc lợi công cộng vào những thời kỳ, thời điểm khác nhau. Đó cũng là sự hội nhập trong thế ứng xử mới của văn hóa làng với sự thay đổi, xáo trộn chia ra, nhập lại của đơn vị hành chính cơ sở qua từng thời kỳ. Đó còn là sự hội nhập của quá trình mở tung những cổng làng để giao lưu phát triển kinh tế - xã hội bằng quan hệ sản xuất và phương thức sản xuất mới. Trong bối cảnh đó, văn hóa làng, tâm lý làng đã phải tự điều chỉnh để tồn tại. Trong quá trình tự điều chỉnh, có những thành tố cấu thành văn hóa làng đã bị nhạt phai hoặc tự liệt xác để tồn tại dưới hình thức mới. Trái những bước đi ở thời kỳ đổi mới, làng xã ở Thái

Bình đã có những thay đổi cơ bản, toàn diện, triệt để cả về cảnh quan, cơ cấu kinh tế, quan hệ cộng đồng làng xã và các mặt biểu hiện của văn hóa làng.

Do quá trình phát triển kinh tế - xã hội theo xu hướng đổi mới, số làng thuần nông ngày càng giảm mạnh nên thành phần dân cư trong mỗi làng cũng đa dạng hơn. Nếu như các làng trước kia vốn được coi là thuần nông với thành phần nông dân là chủ yếu thì nay cũng đã đan xen nhiều thành phần khác như người làm dịch vụ, buôn bán, người đi làm công nhân tại các doanh nghiệp, người đi làm cán bộ, công chức nhà nước nhưng “ly nông bất ly hương”, người nghỉ hưu... vẫn cư trú ở làng với gia đình. Mức sống, nếp sống của mỗi thành phần dân cư khác nhau; nếp cảm, nếp nghĩ khác nhau dẫn đến tính cộng đồng, cộng cảm trong từng thôn làng từng bước được biểu hiện dưới những hình thái mới.

Cũng do tiến trình phát triển kinh tế - xã hội ở thời kỳ hiện tại, xu hướng người làng ra khỏi làng sinh sống, người ngoài làng vào nhập cư ngày càng có những biến động lớn, nhất là đối với những làng ven thành phố, thị trấn, làng có những cơ quan, doanh nghiệp, trường học, làng ven đường quốc lộ, tỉnh lộ... Thực tế này đã làm cho thành phần xuất thân của các thành viên trong cùng một cộng đồng làng ở thời kỳ hiện tại đa dạng, phức tạp hơn, văn hóa làng có mặt phong phú hơn, có mặt nhạt nhòa dần.

Thêm nữa, do tác động của những cơ chế, chính sách thông thoáng ở thời kỳ đổi mới, khuyến khích các thành phần kinh tế phát triển, số hộ giàu ngày càng tăng, số hộ nghèo và cận nghèo ngày càng giảm nhưng sự phân hóa giàu nghèo giữa các thành viên trong cùng một làng ngày thêm rõ rệt. Tâm lý “xấu giàu hơn tốt lối” bị xóa dần, đồng thời mọi quan hệ ứng xử trong nếp sống, lối sống cũng buộc phải đổi thay để thích ứng dần.

Một điểm đáng được chú ý là mặt bằng trình độ nhận thức của các thành phần dân cư Thái Bình ở thời kỳ hiện tại tương đối đồng đều. Người ở độ tuổi trung niên trở xuống hầu hết được phổ cập trung học cơ sở. Cán bộ hưu trí về quê sinh sống ngày một đông thêm. Điện sáng đến mọi ngõ xóm, mọi gia đình. Phương tiện nghe nhìn, truyền thông phổ cập đến mọi người, mọi nhà. Tỷ lệ gia đình nối mạng internet ngày càng cao. Đó là những thuận lợi cơ bản để chấn hưng và phát huy giá trị văn hóa truyền thống theo những chuẩn mực xây dựng hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Thái Bình ở thời kỳ mới.



Có thể xem xét quá trình chấn hưng văn hóa làng được khởi động từ khi đất nước bước vào thời kỳ đổi mới (1986). Đó là quá trình chấn hưng sự cố kết cộng đồng, cộng cảm làng xã truyền thống được biểu hiện bằng việc tôn tạo các công trình tín ngưỡng, tôn giáo của làng như đình, chùa, đền, miếu..., khôi phục hội làng truyền thống và những trò chơi, trò diễn dân gian, soạn thảo hương ước mới của làng... Đối với dòng họ là việc “vấn tổ tầm tông” huy động các nguồn lực tôn tạo, xây mới từ đường, phần mộ, duy trì việc giỗ chạp trong họ, dịch thuật, tục biên, biên soạn gia phả, các hình thức khuyến thiện, khuyến học...

Cũng là những biểu hiện của tính cộng đồng làng xã, nhiều loại phường hội tình nghĩa, tương tế ra đời như hội đồng hương, đồng môn, đồng ngũ, các phường hội nghề nghiệp, phường hiếu, phường hỷ hình thành một cách tự phát, hợp rồi lại tan, tan rồi lại hợp...

Một trong những mặt biểu hiện của sự chấn hưng văn hóa làng là việc chấn hưng các phong tục tập quán như cưới hỏi, mừng thọ, tang ma, giỗ chạp, lễ tết..., trong đó có cả những thuần phong mỹ tục và cả những lệ tục lỗi thời, lạc hậu cùng trở dậy với những biểu hiện tiêu cực của lối sống phô trương, thực dụng song hành. Ngoài những hình thức tín ngưỡng dân gian mang tính truyền thống như việc siêng năng hương khói thờ gia tiên, thờ thổ công trong nhà, thờ thổ thần ở miếu xóm, các điện thờ tại gia, thờ ông đồng bà đa theo quan niệm “thần cây đa, ma cây gạo, cú cáo cây đề”... là việc du nhập các hình thức thờ cúng từ các tỉnh phía Nam tràn ra như việc lập ban thờ thần tài trong nhà hoặc dựng tượng Quan Âm quá hải ở chùa làng...

Rất cần phải khẳng định là quá trình chấn hưng văn hóa làng ở Thái Bình trong hơn ba thập kỷ qua đã mang lại nhiều giá trị tích cực. Tính tự chủ, tự quản trong các cộng đồng làng xã được chấn hưng. Việc huy động các nguồn lực cộng đồng để xây dựng các thiết chế tín ngưỡng, tôn giáo và các công trình phúc lợi của làng, tổ chức lễ hội, khôi phục các hoạt động văn hóa văn nghệ dân gian... được dân làng tự giác chăm lo tổ chức thực hiện. Đây là tiền đề thuận lợi để tiến hành xã hội hóa các hoạt động văn hóa - xã hội. Văn hóa dòng họ, văn hóa gia đình được chấn hưng góp phần giáo dục đạo đức, nhân cách cho mỗi thành viên trong hàng số Gia đình - Làng - Nước.

Cũng có thể nhận ra là quá trình chấn hưng văn hóa làng không chỉ là để thỏa mãn nhu cầu tâm linh, nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa mà còn là để tạo sức đề kháng của văn hóa làng với sự xâm thực của các luồng sản phẩm phi văn hóa, phản văn hóa. Đồng thời, quá trình chấn hưng văn hóa làng đã góp phần điều chỉnh, duy trì tính khoan dung khi các thành tố của văn hóa làng tiếp biến cho phù hợp với đời sống hiện tại và tiếp xúc, tiếp thu tinh hoa văn hóa từ bên ngoài vào theo xu thế tất yếu của quá trình mở cửa hội nhập.

Đương nhiên, quá trình chấn hưng văn hóa bao giờ cũng có hai mặt biểu hiện. Văn hóa làng được chấn hưng trong bối cảnh đất nước đổi mới với nền kinh tế đang từng bước chuyển sang cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa còn nhiều vấn đề chưa định hình bên vững. Lối sống phô trương, thực dụng, coi thường các giá trị nhân văn có cơ hội để hình thành và tồn tại trong nhiều mặt biểu hiện của văn hóa làng, len lỏi vào các công việc hiếu, hỷ của từng gia đình khi ở những cương vị khác nhau; len lỏi vào hội hè, đình đám và các sự kiện của thôn làng ở từng địa phương khác nhau...

Cũng lại cần phải thấy rằng, hệ giá trị văn hóa làng không phải là những gì nhất thành, bất biến. Sở dĩ vốn văn hóa làng phong phú là vì trong quá trình hình thành và tồn tại, nó đã trải biết bao nhiêu lần di phong, dịch tục bằng việc loại bỏ những yếu tố lạc hậu, lỗi thời cùng với sự tiếp biến các giá trị văn hóa nội sinh để tồn tại, tiếp thu những yếu tố ngoại sinh để phát triển.

Vấn đề còn lại là, xác định rõ những giá trị tích cực để duy trì, những hạn chế để khắc phục đối với từng biểu hiện cụ thể của các thành tố văn hóa làng đang tồn tại. Đó cũng là một trong những căn cứ khoa học để xây dựng đời sống văn hóa với những chuẩn mực mới phù hợp cuộc sống hiện hành mà vẫn mang hồn cốt của văn hóa làng. Nhận diện đúng giá trị của các thành tố cấu thành hệ giá trị văn hóa vốn là việc làm không mấy dễ dàng. Việc bảo lưu, duy trì và phát huy các thành tố đó bằng những phương thức mới phù hợp với cuộc sống đương đại để phát huy, phát triển lại càng không dễ dàng hơn.

Thiết nghĩ, để xây dựng được hệ giá trị văn hóa, con người Thái Bình một cách chân xác, khoa học thì một trong những vấn đề cần được quan tâm hàng đầu là chăm lo giải quyết tốt các vấn đề về dân sinh, dân trí, dân chủ, dân tình của mỗi cộng đồng dân cư trong tỉnh sao cho phù hợp và phải thấm đẫm tinh hoa, hồn cốt của giá trị văn hóa làng mà các thế hệ trước đã xây dựng và trao truyền lại.



Bến đò

ĐỖ LÂM HÀ
Thành phố Thái Bình

Thiếu tướng Nguyễn An, Phó Tư lệnh Binh đoàn Trường Sơn là tác giả của tác phẩm văn học “Trên đỉnh Trường Sơn kể Truyện Kiều”. Tác phẩm bao gồm những mẩu chuyện, bài thơ, văn của cán bộ, chiến sĩ bộ đội, thanh niên xung phong trên mặt trận Trường Sơn vừa anh dũng chiến đấu, mở đường, bảo vệ đường, phục vụ chiến trường vừa hưởng ứng phong trào “Tiếng hát át tiếng bom” có liên quan đến Truyện Kiều suốt 16 năm (1959 - 1975). Trong lời giới thiệu tác phẩm, Tướng Đồng Sĩ Nguyên, Tư lệnh Binh đoàn Trường Sơn viết: “Ngay cái tên sách đồng chí Nguyễn An đặt “Trên đỉnh Trường Sơn kể Truyện Kiều” cũng là một sáng tạo. Cái hay ở đây là tác phẩm đưa Truyện Kiều vào cuộc sống trận mạc - nơi bom đạn vô cùng tận! Nơi gian khổ vô cùng tận! Nơi chủ nghĩa anh hùng cách mạng phát triển vô cùng tận!...”

Vinh dự và tự hào, Vũ Hồng Thái, quê làng Bích Du, xã Thái Thượng, huyện Thái Thụy, là chiến sĩ của Binh đoàn Trường Sơn gần 10 năm anh dũng và hy sinh ấy (1967 - 1976). Ngoài việc trực tiếp cầm súng ra trận, ông còn góp phần vào phong trào văn hóa văn nghệ bằng sáng tác văn thơ, báo chí phục vụ chiến trường trên cương vị Chính trị viên Đại đội thuộc Tiểu đoàn 45, Binh trạm 42, Sư đoàn 473, Bộ Tư lệnh Trường Sơn. Cảm xúc của một tâm hồn nghệ sĩ trên hành trình cuộc đời từ khi sinh ra, tham gia cách mạng, đến nay Vũ Hồng Thái đã sáng tạo nên tác phẩm văn chương “Bến đò” (Nhà xuất bản Hội Nhà văn - 2021), là đầu sách thứ năm của ông sau 4 tập thơ đã xuất bản: Nguồn cội (2004), Tôi yêu (2007), Huyền thoại Trường Sơn (2009), Từ tâm (2019).

Khi đất nước thống nhất, năm 1976, bến đò làng Bích Du đón người con rời tay súng về quê hương. Với phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, ông tiếp tục học tập, rèn luyện, vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ Phó Bí thư thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố Thái Bình. Nghỉ hưu, ông tiếp tục tham gia công tác xã hội, hiện là Chủ tịch Hội Truyền thống Trường Sơn - đường Hồ Chí Minh tỉnh Thái Bình.

“Bến đò” - tuyển tập thơ và ký của Vũ Hồng Thái từ bài thơ đầu tay (1964) đến nay là 58 năm. Tâm huyết, trí tuệ, lý tưởng, tình yêu của tác giả với Đảng, với Tổ quốc, quê hương, gia đình, đồng đội và với “người với người sống để yêu nhau” đã là tự sự, không hư cấu (người thật việc thật, có địa danh địa chỉ minh chứng) trên từng trang viết. “Bến đò” được viết ra từ cây bút đã qua thử thách gian khổ đói nghèo, khói lửa chiến tranh, hòa bình xây dựng quê hương, nỗi đau nhân tâm thời hậu chiến... Đúng là “Thép đã tôi trong lửa đỏ và nước lạnh!”

“Bến đò” với 80 bài thơ, 2 trường ca, 19 bài ký, 5 tiểu luận phê bình văn học của các nhà văn viết

về các tác phẩm văn học của Vũ Hồng Thái, 3 bản nhạc của nhạc sĩ Thái Dương phổ thơ tác giả, dày gần 400 trang, in đẹp. Thật vinh dự, các tác phẩm của Vũ Hồng Thái khi trình làng đến nay đã có 1 tương lĩnh của Binh đoàn Trường Sơn và 4 nhà văn, nhà phê bình văn học của Hội Văn học Nghệ thuật Thái Bình và Hội Nhà văn Việt Nam giới thiệu, bình phẩm, đánh giá trên văn đàn là chất lượng và mang nhiều giá trị nhân văn. Các nhà phê bình văn học rất trân trọng những trang viết của Vũ Hồng Thái. Phần phụ lục của tác phẩm có đăng toàn văn 5 bài phê bình văn học ấy của Tướng Võ Sở, nhà văn Đức Hậu, nhà văn, nhà báo, đạo diễn Minh Chuyên, nhà giáo Lương Hữu, nhà giáo Đỗ Lâm Hà.

Chao ôi, “Thị khôn mọc ở giữa làng/Thị ngoan trăm họ thiếp chàng đều yêu”, và từ ấy cái tâm của thị tự nhiên hương: “Thị vàng cho nắng thu vàng/Thị thơm cho cả xóm làng ta thơm” (thơ Vũ Hồng Thái). Đây là sợi chỉ đỏ tư tưởng nghệ thuật của “Bến đò” gửi đến bạn đọc. Và với lý tưởng sống tự lòng văn nhân “Sống cốt ở chữ Tâm - chữ Đức/Học tập suốt đời theo Bác vì dân/Tự do - Độc lập góp phần/Dân giàu nước mạnh, muôn lần nhớ ơn” (thơ Vũ Hồng Thái). Đây là chân dung văn học của cựu chiến binh Vũ Hồng Thái.

Tác giả của “Bến đò” nguyên là một cựu chiến binh Binh đoàn Trường Sơn anh hùng, nguyên là một cán bộ chính trị của Đảng và từ sâu thẳm trái tim khối óc luôn mang một tâm hồn nghệ sĩ, yêu văn học và làm văn học. “Bến đò niềm tin ngày về” trên trang viết đã bảo tồn nguyên hình bóng ấy... Bạn đọc ở trên bình diện ấy càng trân trọng cái uyên thâm, sáng tạo văn chương của Vũ Hồng Thái.

Vũ Hồng Thái, văn chương đã đến tâm độ chín; xem ra trong nội vụ, ngọn lửa tâm hồn nghệ sĩ đang bùng cháy. “Bến đò” chưa phải bến sau cùng.



Dầu gió luôn cần có bên mình

■ *Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC*



Dầu gió hầu như ai cũng biết, ai cũng dùng, nhưng vấn đề là ở chỗ:

Lúc cần dùng thì phải có ngay, dùng ngay chứ chờ đi tìm, đi về nhà lấy hoặc đi mua thì còn nói làm gì.

Dầu gió được xem như một bảo bối dùng cho chăm sóc sức khỏe ban đầu, bạn hãy luôn bỏ nó ở trong túi, khi cần thì có mà dùng ngay tức thì.

Thực tế có rất nhiều người khi trúng gió, trúng lạnh không có dầu gió mang theo hoặc không được sơ cứu kịp thời tại chỗ đã làm cho bệnh trở nặng thêm, có thể để lại di chứng và hệ lụy nghiêm trọng.

Nếu bạn hiểu rõ 5 câu hỏi dưới đây thì sẽ thấy dầu gió có giá trị đích thực.

I/ TẠI SAO LẠI GỌI LÀ DẦU GIÓ?

Theo đông y, cơ thể chúng ta thường hay bị tam tà xâm nhập, đó là: Phong (gió) - hàn (lạnh) - thấp (ấm ướt), gây ra các chứng sợ gió, sợ lạnh, sợ ẩm ướt, gây sổ mũi, nhức đầu, đau bụng, đau xương khớp, đau cơ, đau dây thần kinh...

Từ đó ngành y, dược đã nghiên cứu và điều chế ra các loại tinh dầu để có được loại dược phẩm gọi chung là dầu gió, giúp đề phòng và chữa bệnh chủ yếu là do phong, hàn, thấp gây ra.

II/ THÀNH PHẦN CỦA DẦU GIÓ

Có nhiều hãng sản xuất dầu gió khác nhau, lấy tên biệt dược khác nhau, thành phần khác nhau, tỷ lệ pha chế khác nhau

Chung quy lại, các loại dầu gió đa phần là dùng một số tinh dầu chiết xuất từ nụ hoa đình hương, từ lá cây bạc hà, từ lá cây khuynh diệp, quế, trầm, long não, hương nhu... thành phần có dùng như Menthol và Methylsalicylate cũng được chiết xuất từ tinh dầu bạc hà mà ra.

Bên cạnh đó, tùy theo công thức gia truyền hoặc bản quyền của hãng mà người ta chế thêm tá dược.

Có loại dầu gió chỉ có 1 thành phần, nhưng cũng có loại được phối hợp nhiều thành phần.

III/ TÁC DỤNG CỦA DẦU GIÓ

Làm ấm cơ thể, dễ chịu, thông mũi...
Trị cảm lạnh, cảm cúm, làm ra mồ hôi, chữa nhức đầu, ho, hắt hơi sổ mũi, đau khớp, đau cơ bắp, đau bụng, đầy hơi, khó tiêu, đau dây thần kinh, côn trùng đốt...

IV/ DÙNG DẦU GIÓ NHƯ THẾ NÀO?

1. Phòng bệnh:

Để đề phòng trước khi tiếp xúc với gió - lạnh - ẩm thấp: Khi ta thấy sợ gió, sợ lạnh, sợ nước mà do yêu cầu công việc vẫn phải tiếp xúc thì nên dùng dầu gió là rất tốt. Dùng dầu gió sẽ có tác dụng phòng trúng gió, cảm lạnh, cảm cúm, phòng co thắt mạch máu não, co thắt mạch vành do gió, do lạnh đột ngột.

Cách dùng: Trước khi ra tiếp xúc với gió, lạnh, nước lạnh nên xoa một chút dầu gió vào các điểm sau: Hai bên thái dương - Chân cánh mũi - Điểm giữa 2 cung lông mày - Đỉnh đầu - Điểm hõm

dưới chân tóc 2 bên sau gáy - Vuốt dọc từ cằm theo cuống họng xuống đến hõm ức - Quanh rốn - Hai gan bàn chân.

2. Chữa bệnh:

Dùng dầu gió chữa bệnh khi có phong - hàn - thấp xâm nhập vào cơ thể gây ra cảm cúm, cảm lạnh và các triệu chứng: Nhức đầu, ho, hắt hơi sổ mũi, đau khớp, đau cơ bắp, đau bụng, đầy hơi, khó tiêu, đau dây thần kinh hoặc côn trùng đốt...

Cách dùng:

Nếu đau đầu thì xoa day dầu gió vào các điểm ở đầu, mặt, cổ như đã nói ở trên.

Nếu đau bụng thì xoa day dầu gió ở bụng, quanh rốn và 2 gan bàn chân.

Nếu đau ở phần cơ, xương, khớp nào thì xoa day bấm tại chỗ đau đó.

V/ ĐẶC BIỆT LƯU Ý KHI DÙNG DẦU GIÓ

1. Không uống trực tiếp dầu gió - Không để dây lên mắt - Không xoa lên vết thương hở và chỗ da lở loét - Không dùng dầu gió khi cơ thể ra nhiều mồ hôi.

Vì dầu gió đậm đặc rất nóng, gây bỏng niêm mạc mắt, miệng, dạ dày và ruột. Có thể gây tổn thương hệ hô hấp.

Theo kinh nghiệm thực tế, nếu pha loãng dầu phật linh để súc họng rất an toàn và hiệu quả, đặc biệt là trong thời kỳ dịch bệnh Covid-19 (pha loãng 1 lọ dầu phật linh 1,5ml với 1 lít nước lọc, dùng súc họng 7 - 10 lần/ngày; mỗi lần súc họng cần lắc kỹ cho dầu tan trong nước).

2. Không dùng dầu gió cho trẻ dưới 24 tháng, phụ nữ có thai và người cao huyết áp. Với trẻ lớn hơn thì người lớn cần kiểm soát khi dùng để bảo đảm an toàn cho trẻ.

3. Không dùng dầu gió quá nhiều lần trong ngày.

Mỗi ngày chỉ xoa tối đa 4 lần dầu gió, không nên lạm dụng và phụ thuộc quá nhiều vào dầu gió, sẽ làm giảm tác dụng phòng chữa bệnh.

4. Xử lý tình huống do dầu gió gây ra như bỏng mắt, miệng, hầu họng, buồn nôn, mửa, lừ đừ, sau đó là co giật hôn mê, thậm chí là suy hô hấp nặng. Cần đưa ngay đến cơ sở y tế để điều trị.

**thơm ngon từng giọt
vị ngọt đọng đầy**

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÓN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BÀ, TỐ 10, PHƯỜNG KỶ BÀ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NẮNG, TỐ 22, PHƯỜNG TRẦN LÂM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như CTV Nguyễn Thanh, Ngọc Tuyên (Kiến Xương); Cao Bá Khoát (Vũ Thư); Xuân Nha (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Mai Ngọc (Công an tỉnh); Xuân Vạn (Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư); Đào Thị Hạnh (Đài TTTH thành phố Thái Bình); Thanh Diệp, Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Mạnh Tường (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Vũ Đông (Đài TTTH Kiến Xương); Lê Hứa Huyền Trân, Nguyễn Đình Thu (Bình Định); Trần Xuân Thụy (Khánh Hòa); Lê Thị Ngọc Nữ (Trà Vinh); Bùi Văn Hiền (Hà Tĩnh); Hà Ngọc Hoàng (Quảng Ninh); Lý Thị Minh Châu (Lâm Đồng); Cao Văn Quyền (Hà Nội); Nguyễn Đình Ngạn (Hải Phòng); Lê Thành Văn (Đắk Lắk); Nguyễn Ngọc Minh Anh, Nguyễn Lê Ái Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Ngô

Ngọc Thơ (Thanh Hóa); Huỳnh Thị Kim Cương (Kiên Giang)...
Kỷ niệm ngày Thầy thuốc Việt Nam 27/2, CTV Trần Xuân Thụy có thơ "Trên nền blouse trắng"; CTV Xuân Vạn có bài "Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư học và làm theo lời Bác" viết về kết quả học tập và làm theo lời Bác của đội ngũ cán bộ y tế Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư thời gian qua, những kết quả đổi mới, phát triển của Bệnh viện cũng như nỗ lực nâng cao chất lượng công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân thời gian gần đây... Ghi nhận những đóng góp của đội ngũ cán bộ y tế cơ sở, đặc biệt là trong giai đoạn dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, CTV Trúc Lành có bài "Cán bộ y tế cơ sở ở Hưng Hà vượt khó chống dịch". Theo bài viết, những cán bộ công tác tại các trạm y tế xã, nhân viên y tế thôn, tổ dân phố là những người làm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân ở cơ sở. Họ là người gần dân, tiếp xúc đầu tiên với nhân dân khi có nhu cầu khám chữa bệnh; là những

người trực tiếp tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác y tế tới nhân dân. Trong thời điểm dịch Covid-19 bùng phát, họ là người ngày đêm túc trực làm công tác chống dịch như tiếp nhận khai báo y tế, test nhanh bóc tách F0 để tránh lây lan dịch ra cộng đồng; trực tiếp tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch. Công việc nhiều khi quá tải, nhân lực có hạn song họ không quản ngày đêm khắc phục khó khăn, vất vả, nỗ lực góp phần đẩy lùi dịch bệnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân.
Hướng đến ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, CTV Lê Thành Văn có thơ "Mẹ làng Sen"; CTV Bùi Văn Hiền có thơ "Mẹ" và bài "Đừng coi thường chồng"; CTV Nguyễn Lê Ái Ngọc có bài "Người phụ nữ tuyệt vời của gia đình tôi"; CTV Ngô Ngọc Thơ có thơ "Lời ru của mẹ", "Phụ nữ Việt Nam"...

Tiếp tục cụ thể hóa 9 nhóm giải pháp trọng tâm được xác định tại hội nghị Văn hóa toàn quốc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gắn với thực tiễn của tỉnh, nhà nghiên cứu văn hóa Nguyễn Thanh có bài "Mấy vấn đề về xây dựng hệ giá

trị văn hóa ở Thái Bình". Tác giả đã dày công nghiên cứu, nhận diện làm rõ vấn đề liên quan cũng như quan điểm của Đảng, Nhà nước về hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người Việt Nam; những thành tố cấu thành và những vấn đề tác động, ảnh hưởng đến sự phát triển của hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị con người ở Thái Bình hiện nay và những năm tiếp theo...
Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên.
Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.
Trân trọng!

Tiền đồn dựng nước

■ QUANG VIỆN

Sử cũ ghi nhận, nhà nước Vạn Xuân thời Tiền Lý (thế kỷ V - VI) được xây dựng trên nền tảng cuộc chiến tranh nhân dân, trong đó có đóng góp to lớn của người dân hương Mẫn Để (nay là huyện Vũ Thư), quê hương của Hoàng hậu Đỗ Thị Khương (vợ vua Lý Nam Đế). Nhà nước Vạn Xuân đã đi vào lịch sử hơn 1.500 năm, đất nước ta cũng trải bao cuộc trường chinh, bao lần đánh thắng giặc ngoại xâm. Mỗi cuộc trường chinh, vùng đất hương Mẫn, xứ Lạng luôn có những người con kiệt liệt vì nước, vì dân tộc mà hiến dâng trọn cuộc đời, danh thơm để mãi muôn đời...



Di tích lịch sử văn hóa đình Tịnh Xuyên, xưa là Tịnh Xuyên, Lãng Bạc, nay thuộc thôn Tịnh Xuyên, xã Hồng Minh, huyện Hưng Hà - địa danh tiền đồn dựng nước Vạn Xuân thế kỷ VI của nhà Tiền Lý.

Theo các nguồn khảo luận, thời Lý Cao Tông (1176 - 1215), vua quan sa đọa, trộm cướp hoành hành, nạn đói triền miên khiến bao dân lành chết thảm, quyền thần nắm chính sự trong triều ngu muội, tài năng, đức độ suy vi nên nhiều nơi người dân nổi lên chống triều đình. Nhiều bậc sĩ phu không chịu khoan tay, bó gối đã chiêu tập dân chúng, nhiều cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra. Đất Giai Lạng (nay thuộc Vũ Thư) có Đinh Kiến, Phí Long, Nguyễn Bảo Lương, Bùi Đô... vì dân nghèo mà nổi lên đánh lại bọn quan tham, phá kho thóc công do quan lại bòn vét, vận chuyển về kinh đô xài phí để chia cho dân nghèo cứu đói. Nghĩa quân của Bùi Đô, Đinh Khả, Đinh Kiến, Phí Long và Nguyễn Bảo Lương đã giết chết nguyên soái nhà Lý là Tử Anh, chức Binh quan bộ thượng thư và nhiều binh lính nhà Lý để giải phóng cho dân lành khỏi khổ, từ đó dấy lên phong trào lớn nông dân lật đổ cường quyền, bảo vệ dân lành.

Nhà Lý suy vi, nhà Trần lên ngôi, hưng thịnh đất nước, lực lượng bạo động Giai Lạng trước đây với nhà Lý nay chuyển sang phò giúp nhà Trần. Thể hiện sự cách tân phò giúp nhà Trần, họ Phí đổi thành họ Bùi, sau có Bùi Mộc Đạc, nhân vật lịch sử có tiếng hàng cao tổ, quốc lão thời Trần. Ngoài ra, họ Bùi ở Giai Lạng còn có Bùi Quốc Hưng, danh tướng Bùi Bị sát cánh kẻ vai cùng Lê Lợi dự hội thể Lũng Nhai, quyết tâm đánh tan giặc Minh xâm lược. Thời Trần, đất nước hưng thịnh, dân no đủ nên muôn dân trăm họ mừng vui, các phong trào nông

Sách "Vân Đài loại ngữ" của Lê Quý Đôn có ghi: "...ở nước Nam (Việt Nam), cái lợi sa châu còn to gấp mấy lần "sa quán" (sa quán nghĩa là ruộng cát, ý chỉ thời Nam Bắc triều, ở Quảng Châu - Trung Quốc có nhiều ruộng sa quán). Trên từ mạn Sơn Tây xuống Đông Hải... ruộng cát cửa biển nổi lên không kém mấy chục vạn mẫu, dân trồng dâu, trồng mía, cấy lúa rất nhiều lợi. Ruộng ở Hải Tân (ven biển) lại còn trồng được cói, thu được nhiều lợi...". Theo tài liệu khảo cứu, hương Thái Bình (Thái Bình ngày nay) thời nhà Tiền Lý (thế kỷ V - VI) thuộc huyện Chu Diên, một dải đất ven sông Hồng màu mỡ..., cuộc hợp binh dấy nghĩa của Lý Bí cũng nhờ thế mạnh sông nước và cư dân vùng sông nước. Lý Bí dựa vào Chu Diên huy động được sức người, sức của vùng Giai Lạng, hương Mẫn Để đánh tan quân giặc, dựng nên nước Vạn Xuân...

dân nổi dậy chỉ quay lại vào thời vua Lê, chúa Trịnh dưới triều Lê Cảnh Hưng. Nhân dân Giai Lạng, hương Mẫn Để lại đi theo cuộc khởi nghĩa của Tú Cao, Sự Bình chống lại cường quyền, giành lại ruộng đất cho dân nghèo. Dấu tích còn sót lại của cuộc khởi nghĩa nông dân ở Song Lãng cho đến ngày nay là "đầu đong quân", còn Gò Súng vẫn còn ở làng Vô Ngại, xã Dũng Nghĩa. Cho đến cuộc khởi nghĩa nông dân do Phan Bá Vành khởi xướng đã thu hút nhiều nghĩa sĩ ở hương Mẫn Để tham dự. Đỉnh điểm là cuối năm 1826, trên địa bàn huyện Kiến Xương và Vũ Thư, khi quan quân triều Nguyễn chốt giữ mà điển hình là đại thần triều Minh Mệnh là Nguyễn Công Trứ đóng đồn ở Hội Khê (nay thuộc xã Vũ Hội, huyện Vũ Thư), Phạm Đình Bảo đóng

đồn ở chợ Quán (nay là thôn Tân Quán, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình) ngăn chặn đường bộ rút quân của nghĩa quân về thành Nam (Nam Định); đô đốc Phạm Văn Lý rải thuyền chiến dọc sông Hồng từ bến đò Yên Tứ (Tiền Hải) đến đò Lưu Đông đối diện với làng Minh Giám quê của Phan Bá Vành. Giành thế chủ động, quân của Phan Bá Vành chặn đường thủy bộ của quan quân triều đình nhà Nguyễn ở dọc các tuyến sông chảy qua địa phận huyện Vũ Thư, đem quân vây đánh quan triều Nguyễn là Phạm Đình Bảo ở chợ Quán, sát với Giai Lạng nhằm bẻ gãy mũi nhọn lợi hại của quan quân triều Nguyễn rút quân sang Thân Khê. Tướng Phạm Văn Lý của triều đình nhà Nguyễn đã "khôn ngoan" điều binh thuyền từ Liêu Đông đánh lui chiến thuyền của quân

Phan Bá Vành ở khu vực làng Bồng Điền, xã Tân Lập, huyện Vũ Thư rồi hợp lực với quân của Nguyễn Công Trứ chỉ huy chia ba mũi tiến công quân của Phan Bá Vành nhằm giải cứu quân của Phạm Đình Bảo. Lúc này, quan quân triều Nguyễn chiếm thế chủ động, trong đánh ra, ngoài đánh vào, đẩy nghĩa quân do Phan Bá Vành chỉ huy vào thế bất ổn. Nhận thấy nguy cơ bị tấn công thảm hại và chìm trong biển máu, nhân dân Giai Lạng, Phương Cáp, Đức Hiệp thuộc hương Mẫn Để đã kéo ra giúp nghĩa quân Phan Bá Vành bằng cách gom rạ thành từng đống trên cánh đồng đang phơi ải rồi đốt, làm như nghĩa quân Phan Bá Vành đang đốt lửa sưởi ấm, còn quân của Phan Bá Vành thì âm thầm rút lui. Khi quan quân triều Nguyễn kéo tới thì không thấy bóng dáng nghĩa quân Phan Bá Vành đâu nữa.

Ngược dòng lịch sử, vùng đất Giai Lạng, hương Mẫn Để có những dòng họ phát khởi khoa. Đơn cử như dòng họ Đỗ, nguyên là dòng họ lớn của đất Việt, theo sách "Yên Tử cực lục" của Lê bộ Thượng thư Nguyễn Bính và "Đạt Mạn thiên sư bảo lục khảo chính" của Cô Mai cao sĩ Doãn Cảnh Tinh biên soạn thì tổ họ Đỗ xưa từ phương Bắc chạy loạn Vương Mãng xuống nước Việt từ thời nhà Hán, sinh sống ở huyện Chu Diên, quận Giao Chỉ. Họ Đỗ có nhiều con cháu đỗ đạt thành danh. Khoảng thời gian năm 350 - 395 (thế kỷ IV), Đỗ Viện, một quan chức nhà Tấn được cử xuống Giao Chỉ làm thái thú. Khi đó, nước Lâm Ấp và Chiêm Thành đem quân cướp bóc, xâm chiếm đất đai, thái thú Đỗ Viện đem quân ra đánh, Đỗ Viện tử trận, con trai là Đỗ Tuệ Độ được cử thay cha giữ chức thái thú. Quân Chiêm Thành quen mùi quay lại cướp phá Giao Chỉ, được Lư Tuấn từ Hợp Phố (Quảng Châu) hỗ trợ, chúng hò nhau tiến đánh Giao Chỉ, Đỗ Tuệ Độ với tài binh lược đã cầm chân giặc, đánh hợp quân của Lư Tuấn tan tác, chạy thực mạng về phía Nam (nay thuộc các huyện của Nghệ An, giáp Lào). Sau trận thua, Lư Tuấn tính kế trả thù, hấn đem tàn quân của mình còn khoảng 2.000 binh kết hợp với quân bản bộ, xin thiên triều cử viện binh gồm Lý Tồn, Lý Thoát với người Thái (Sái Lão) được khoảng 7.000 quân, dồn đánh Long Biên (nay thuộc thành phố Hà Nội). Đỗ Tuệ Độ đem tiền của và bán sạch gia tài của mình mua đồ khao quân, ông chế ra thuốc nổ rồi dùng cách đánh hỏa công tiến đánh quân giặc. Bị tấn công bằng hỏa công, quân của Lư Tuấn không chống đỡ nổi, bị tiêu diệt gần hết. Đất Giao Chỉ trở lại yên bình. Không bao lâu, vào năm 413 (thế kỷ V), quân của nước Lâm Ấp lại kéo đến quấy phá vùng Cửu Chân, Đỗ Tuệ Độ lại đem quân đánh đuổi, quân Lâm Ấp bỏ chạy, đến năm 415 chúng lại quay lại cướp bóc Giao Chỉ, Đỗ Tuệ Độ đốc quân đánh thẳng vào trung ương của nhà nước Lâm Ấp (nay thuộc Nam Trung Bộ) phá tan căn cứ. Từ đó yên bờ cõi phía Nam. Sách "Đại Việt sử ký toàn thư" còn ghi, Đỗ Tuệ Độ khi làm thứ sử Giao Châu vô cùng bình dị, mặc dù là đại quan của thiên triều nhưng vẫn mặc áo vải, ăn cơm rau, cấm dân thờ nhảm, tự tay làm nhà, dạy học cho dân. Lúc đói kém, ông mang hương lộc của mình chu cấp cho dân. Đỗ Tuệ Độ là vị quan gần dân, giữ nghiêm kỷ cương khiến cho bọn trộm cướp khiếp vía, đêm đêm mọi nhà mở cửa mà không sợ trộm cắp.

Chàng trai đam mê viết thư pháp

■ THANH THỦY



Viết thư pháp đã trở thành niềm đam mê của Trần Văn Hải, xã Tiến Đức (Hưng Hà).

Nhắc đến thư pháp, nhiều người thường nghĩ đến “ông đồ già”, ngôi cho chữ ngày xuân. Nhưng ngày nay, thư pháp lại được nhiều bạn trẻ yêu thích và tự mày mò học hỏi tạo những bức tranh thư pháp ấn tượng, sống động. Chàng trai Trần Văn Hải, thôn Tây Nha, xã Tiến Đức (Hưng Hà) là một trong những điển hình như thế.

Sinh năm 1995, trong một gia đình có truyền thống viết thư pháp nên Hải sớm tiếp xúc với bộ môn nghệ thuật này. Khác với bố của mình là người viết thư pháp chữ Hán, Trần Văn Hải lại cuốn theo những dòng chữ thư pháp Việt. Hải tâm sự: Thời gian đầu khó khăn nhất đối với một người viết thư pháp là cách cầm bút. Nhiều lúc tôi nản lòng nhưng khi rèn được một chữ đẹp, viết được một câu thơ hay, tôi lại có

thêm động lực, ngày càng yêu thích và gắn bó đến hôm nay.

Những nét chữ cong, tròn uốn lượn thể hiện sự kỳ công của người viết với những triết lý nhân sinh, nhiều điều tốt đẹp trong cuộc sống. Thư pháp Việt được Hải viết với phong phú các chữ như: An, Tâm, Đức, Phúc, Tài Lộc, Bình An, An Khang... với kích cỡ 27 x 70cm; riêng câu đối có kích cỡ khoảng một mét, nội dung gồm các câu đối như: Năm mới đến bình an hạnh phúc - Mùa xuân về phú quý vinh hoa; Tổ tông công đức thiên niên thịnh - Tử hiếu tôn hiền vạn đại bình... Ngoài ra các bài thơ hay, các câu châm ngôn, những lời hay ý đẹp cũng được Hải lựa chọn khi các bạn xin chữ đề nghị.

Bén duyên với thư pháp gần 10 năm nay, Hải đã say mê cảm nhận cái hay, cái

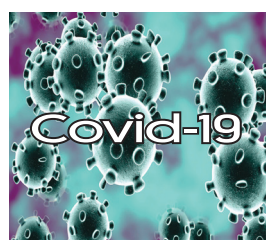
đẹp trong từng câu chữ. Cứ thế, bằng sự cố gắng từng ngày, Hải tự học qua sách vở, trên các trang mạng xã hội và trở thành người viết thư pháp thành thạo như ngày hôm nay. Hải chia sẻ: Trong thư pháp từ cách thức đường nét, kỹ xảo cần hòa quyện để tạo thành một bức tranh đẹp, vì vậy nghệ thuật viết thư pháp đòi hỏi không chỉ dừng lại ở việc viết chữ đúng, luyện quen tay mà còn thể hiện sự sáng tạo không ngừng. Từ khi theo học thư pháp, tôi lại càng đam mê rèn chữ hơn nữa. Rèn chữ đẹp hay luyện viết thư pháp có những cái hay cái riêng nhưng đều có điểm chung là giúp bản thân điềm tĩnh hơn, tác phong chín chu, cẩn thận hơn. Từng câu, từng chữ trong thư pháp có đẹp hay không phụ thuộc vào cách đưa bút. Người viết khéo sẽ cho ra các tác phẩm mềm mại như rồng

múa phượng bay, ngược lại sẽ cho ra tác phẩm thô cứng không có hồn.

Không chỉ viết thư pháp tại đền Trần (xã Tiến Đức, huyện Hưng Hà), những lúc rảnh rỗi Hải còn vẽ chữ thư pháp trên những quả bưởi, dứa và vật dụng trang trí tết... tất cả tạo ra một bức tranh đa dạng, sống động, đẹp mắt mà ai nhìn thấy cũng đều thích thú, trầm trồ khen ngợi. Ông Trần Văn Quế, bố của Trần Văn Hải chia sẻ: Chúng tôi rất ủng hộ khi cháu học và viết thư pháp. Đây là một trong những môn nghệ thuật từ cha ông để lại nên chúng tôi luôn cố gắng giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa tinh hoa này.

Để truyền cảm hứng Trần Văn Hải đã nỗ lực mang thư pháp đến với mọi người bằng cách truyền lại bí kíp cho các bạn trẻ cùng thôn, xóm hoặc những người có cùng sở thích như một cách bảo tồn nét đẹp văn hóa dân tộc, lan tỏa tình yêu nghệ thuật thư pháp đến mọi người xung quanh. Tuy mỗi người tìm đến thư pháp với mục đích khác nhau nhưng tựu chung đều vì sự yêu mến và trân trọng giá trị văn hóa truyền thống. Anh Nguyễn Văn Triu, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình cho biết: Mỗi lần đến đền Trần tôi đều tìm đến em Hải để xin chữ “Bình An”, nét chữ của em rất thanh thoát, mềm mại; chúng tôi rất thích và mong muốn năm mới mọi sự đều bình an như chính chữ viết của em vậy.

Trong thời đại bùng nổ công nghệ như hiện nay, việc những người trẻ tuổi như Trần Văn Hải tìm về với nét văn hóa đặc sắc là điều rất đáng trân quý. Đam mê thư pháp, không chỉ khiến Hải và nhiều bạn trẻ mang đến cái nhìn khác về hình ảnh ông đồ già với mực tàu giấy đỏ ngôi cho chữ mà đó là một tâm hồn trẻ, một niềm đam mê văn hóa thực sự hướng đến chân - thiện - mỹ, thể hiện những giá trị cao đẹp trong cuộc sống hôm nay.



Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 26/2

Thế giới: Hơn 433 triệu người mắc Covid-19

Theo báo cáo của Trung tâm Đáp ứng khẩn cấp sự kiện y tế công cộng Việt Nam, Bộ Y tế, tính đến chiều ngày 26/2, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 433,7 triệu ca, trong đó hơn 5,95 triệu người đã tử vong.

Việt Nam: Giảm 804 ca mắc Covid-19 mới so với ngày 25/2

Ngày 26/2, cả nước ghi nhận 77.982 ca mắc Covid-19 mới, trong đó 12 ca nhập cảnh và 77.970 ca ghi nhận trong nước (giảm 804 ca so với ngày 25/2). Việt Nam hiện đã ghi nhận 3.219.177 ca mắc Covid-19.

Các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 193,2 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19.

Trong ngày, 20.427 bệnh nhân Covid-19 được công bố khỏi bệnh. Hiện 2.376.046/3.219.177 bệnh nhân đã được điều trị khỏi. Số ca nặng đang điều trị là 2.979 ca.

Thái Bình: Trong ngày ghi nhận 1.667 ca mắc Covid-19 mới

Ngày 26/2, Thái Bình ghi nhận 1.667 ca mắc Covid-19 mới, trong đó khu cách ly y tế 930 ca; 737 ca tại cộng đồng đã xác định nguồn lây (Quỳnh Phụ 226 ca, Thái Thụy 147 ca, Vũ Thư 135 ca, thành phố Thái Bình 86 ca, Kiến Xương 49 ca, Hưng Hà 40 ca, Đông Hưng 29 ca, Tiên Hải 25 ca).

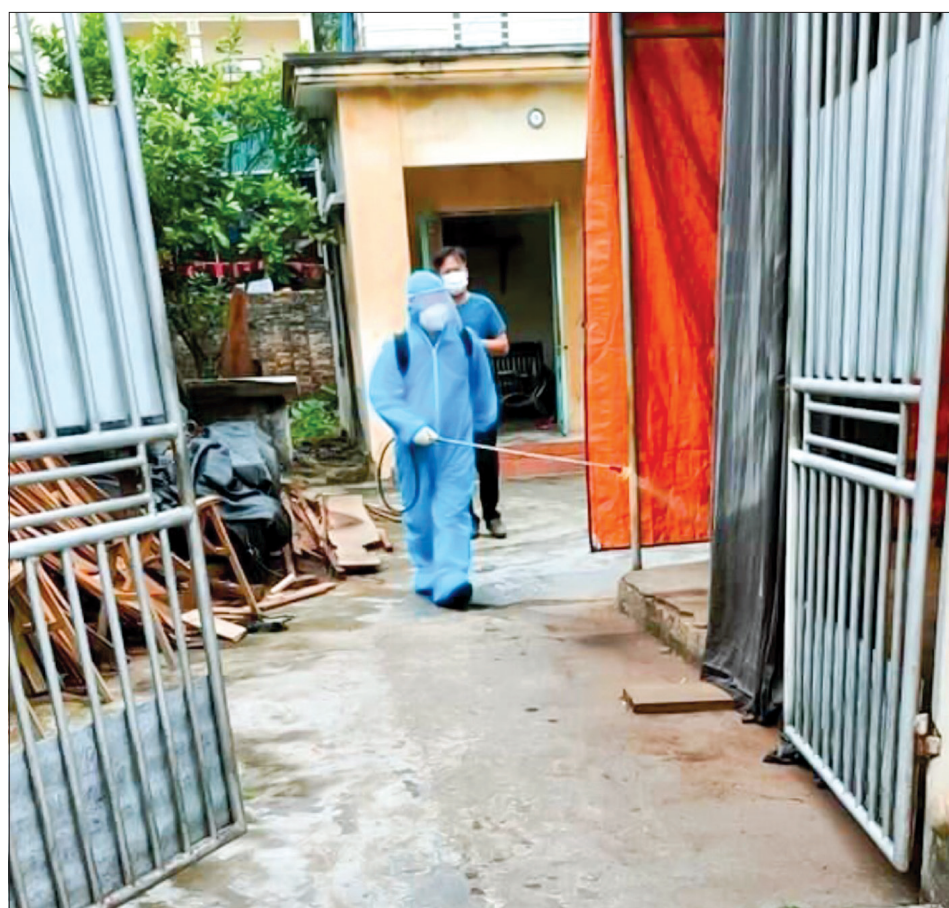
Tính từ ngày 10/11/2021 đến nay, Thái Bình đã ghi nhận 26.304 ca mắc Covid-19.

Tính đến 18 giờ 50 phút ngày 26/2, toàn tỉnh có 308 trường hợp F1 đang được cách ly, theo dõi sức khỏe.

Tại các bệnh viện, cơ sở thu dung, điều trị Covid-19 tuyến tỉnh, tuyến huyện đang thu dung, điều trị 995 bệnh nhân.

Tính đến 17 giờ ngày 26/2, Thái Bình đã thực hiện tiêm 3.076.248 mũi vắc-xin phòng Covid-19.

THU HOÀI



Phun khử khuẩn gia đình có ca F0 tại huyện Vũ Thư.

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885